

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 446/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Diệu B, sinh năm: 2002; Số căn cước: 040302013375

Địa chỉ: Khối X, phường V, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; Số căn cước: 04008401433.

Địa chỉ: K B, phường T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Diệu B và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Diệu B và anh Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Diệu B và anh Nguyễn Thanh T thống nhất vợ chồng có một con chung là Nguyễn Quang S, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2022. Ly hôn, chị B và anh T thống nhất giao cháu Nguyễn Quang S cho chị Trần Diệu B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Diệu B 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 01 năm 2026 đến khi con đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Diệu B và anh Nguyễn Thanh T thống nhất chị B chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003126 ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 1 – Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 1- Nghệ An;
- UBND phường Vinh Phú (theo Giấy CNKH số 32 ngày 24/5/2023);
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy